

Số: 33/2026/NQ-CP

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Về việc xử lý vướng mắc về thời hạn lập hồ sơ giảm thuế
đối với hàng hóa nhập khẩu đang chịu sự kiểm tra giám sát
hải quan bị thiệt hại do hỏa hoạn**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 được sửa
đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP
ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 134/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu được
sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2021
của Chính phủ;*

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

*Chính phủ ban hành Nghị quyết về việc xử lý vướng mắc về thời hạn lập
hồ sơ giảm thuế đối với hàng hóa nhập khẩu đang chịu sự kiểm tra giám sát
hải quan bị thiệt hại do hỏa hoạn.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này điều chỉnh về việc cho phép không áp dụng thời hạn 30 ngày kể từ ngày xảy ra thiệt hại của biên bản, văn bản xác nhận nguyên nhân thiệt hại của cơ quan chức năng tại địa bàn nơi phát sinh thiệt hại và giấy chứng nhận giám định của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định trong hồ sơ giảm thuế nhập khẩu quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu là nguyên liệu, vật tư để gia công, sản xuất xuất khẩu bị thiệt hại do hỏa hoạn phát sinh từ ngày 01 tháng 9 năm 2016 đến trước ngày 25 tháng 4 năm 2021.

2. Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa là nguyên liệu, vật tư để gia công, sản xuất xuất khẩu bị thiệt hại do hỏa hoạn thuộc đối tượng giảm thuế theo quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 (Chi tiết doanh nghiệp kiến nghị và số tiền thuế đề nghị giảm theo Phụ lục - Danh sách các doanh nghiệp đề nghị giảm thuế đính kèm).

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

Chi cục Hải quan khu vực nơi tiếp nhận hồ sơ giảm thuế thực hiện thủ tục giảm thuế theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết này và quy định tại điểm c khoản 3 Điều 32 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 16 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

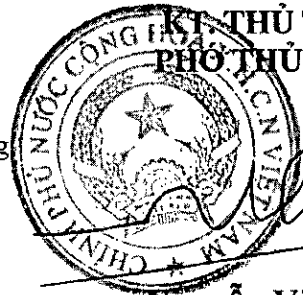
Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành trong thời hạn 01 năm kể từ ngày ký ban hành. Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2). **12**

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Nguyễn Văn Thắng

Phụ lục
DANH SÁCH DOANH NGHIỆP ĐỀ NGHỊ GIẢM THUẾ CÓ VƯƠNG MẮC
XẾ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP HỒ SƠ GIẢM THUẾ QUÁ THỜI HẠN
ĐỐI VỚI HÀNG HÓA BỊ THIẾT HẠI DO NGUYÊN NHÂN
KHÁCH QUAN PHÁT SINH TỪ NGÀY 01 THÁNG 9 NĂM 2016
ĐẾN TRƯỚC NGÀY 25 THÁNG 4 NĂM 2021
(Kèm theo Nghị quyết số 33/2026/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ)

STT	TÊN DOANH NGHIỆP, MÃ SỐ THUẾ, ĐỊA CHỈ	THỜI ĐIỂM XẢY RA THIỆT HẠI
1	Công ty TNHH Yakjin Việt Nam Mã số thuế 2600364612 Địa chỉ: Lô B6 - KCN Thụy Vân, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ.	13/6/2018
2	Công ty TNHH White Feathers Việt Nam Mã số thuế 3700619841 Địa chỉ Lô L1, Đường DA3-NA7, KCN Mỹ Phước 2, Huyện Bến Cát, Tỉnh Bình Dương.	23/4/2019
3	Công ty TNHH Kwong Lung - Meko Mã số thuế 1800156167. Địa chỉ Lô 28 KCN Trà Nóc, Phường Trà Nóc, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ.	23/3/2017
4	Công ty TNHH Nam Sinh Mã số thuế 0800865002. Địa chỉ Xã Cẩm Hưng, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương.	26/9/2020
5	Công ty TNHH may mặc Makalot Việt Nam Mã số thuế 0800304871. Địa chỉ Đường 390, Xã Thanh Hải, Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương.	21/7/2019
6	Công ty TNHH Đình Vàng Mã số thuế 0200269921 Địa chỉ số 1166 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Đông Hải, Q.Hải An, TP. Hải Phòng.	18/12/2019
7	Công ty TNHH Công nghiệp Gỗ Kaiser 1 Mã số thuế: 3700564705 Địa chỉ: Đường D9, KCN Mỹ Phước, Phường Thới Hòa, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương.	08/3/2019
8	Công ty TNHH Giấy Hân Xương Việt Nam Mã số thuế: 3700910810 Địa chỉ: Khu sản xuất Tân Định, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương.	13/12/2017